

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 về chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban Dân tộc ban hành Quy chế thống kê, công bố và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được thay thế quy định việc bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2014 và thay thế Quyết định số 19a/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 về việc công bố thủ tục hành chính “xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *us*


Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT;
- Các Thứ trưởng, PCN UBĐT;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư;
- Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc UBĐT;
- Website Ủy ban Dân tộc;
- Lưu: VT, Vụ PC (KSTTHC 03b), Vụ DTTS (05b).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Giàng Seo Phử

**PHỤ LỤC**
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN DÂN TỘC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN DÂN TỘC

| STT | Tên thủ tục hành chính | Lĩnh vực | Cơ quan thực hiện |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------|
| | Thủ tục hành chính cấp xã | 01 | |
| 1 | Bình chọn, xét công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số | Dân tộc | Ủy ban nhân dân cấp xã |

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC THAY THẾ “BÌNH CHỌN, XÉT CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY
TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ” THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN DÂN TỘC

1. Trình tự thực hiện

a) Bình chọn người có uy tín

Hằng năm, ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã chỉ đạo các thôn tổ chức Hội nghị liên ngành (thành phần gồm: Chi ủy, Trưởng thôn, Trưởng ban Công tác Mặt trận, đại diện các đoàn thể và hộ gia đình trong thôn) do Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn chủ trì để bình chọn người có uy tín bằng một trong hai hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín (do hội nghị quyết định). Người được bình chọn phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành (trường hợp lần 1 chưa bình chọn được thì tiến hành bình chọn lần 2 theo trình tự nêu trên, nếu không bình chọn được thì thôn đó không có người có uy tín);

Trưởng thôn lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi UBND xã kèm theo biên bản hội nghị liên ngành thôn (theo Biểu mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số). Thời gian thực hiện bình chọn người có uy tín không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của thôn và hoàn thành trước ngày 20 tháng 01 hằng năm.

b) Rà soát kết quả bình chọn người có uy tín

UBND xã kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn trong xã; lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản gửi UBND huyện kèm theo biên bản họp rà soát kết quả bình chọn người có uy tín của các thôn (theo Biểu mẫu 02 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính).

Thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của các thôn và hoàn thành trước ngày 10 tháng 02 hằng năm.

c) Tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín

UBND huyện kiểm tra, tổng hợp đề nghị của các xã; lập 01 bộ tài liệu gồm văn bản đề nghị gửi Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh kèm theo biểu tổng hợp danh sách đề nghị xét công nhận người có uy tín của huyện.

Thời gian thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của xã và hoàn thành trước ngày 25 tháng 02 hằng năm.

d) Hoàn thiện hồ sơ, trình và phê duyệt danh sách người có uy tín

Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh kiểm tra, tổng hợp đề nghị xét công nhận người có uy tín của các huyện; lập 01 bộ hồ sơ gồm Tờ trình kèm theo Biểu tổng hợp danh sách (theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014), văn bản đề nghị của các huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh. Thời gian hoàn thiện hồ sơ thực hiện không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ các tài liệu hợp lệ của các huyện và trình Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 20 tháng 3 hằng năm.

Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh sách người có uy tín của tỉnh trong thời hạn 05 ngày làm việc và thời gian hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 hằng năm gửi Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính (gồm: Quyết định phê duyệt và danh sách người có uy tín theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ: vudantochieuso@cema.gov.vn) để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Cách thức thực hiện

- a) Qua bưu điện;
- b) Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ

- a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Tờ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

- Biểu tổng hợp danh sách người có uy tín đề nghị phê duyệt (theo Biểu mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014) do cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh lập, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Văn bản và các tài liệu liên quan của các huyện đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

4. Thời hạn giải quyết

15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 hằng năm.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp tỉnh;
- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã;
- Cơ quan phối hợp (nếu có): không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có): Không

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

a) Yêu cầu:

- Là công dân Việt Nam, cư trú hợp pháp, ổn định ở vùng dân tộc thiểu số;
- Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú; có nhiều công lao, đóng góp xây dựng và bảo vệ thôn, bản, buôn, làng, phum, sóc, ấp, tổ dân phố và tương đương, giữ gìn khối đại đoàn kết dân tộc;
- Là người tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc, thôn và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc, hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tin nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

b) Điều kiện:

- Thôn có từ 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu trở lên là người dân tộc thiểu số (thôn đủ điều kiện) được bình chọn, xét công nhận 01 (một) người có uy tín;

- Trường hợp thôn không đủ điều kiện nhưng cần bình chọn một người có uy tín hoặc thôn đủ điều kiện cần bình chọn hơn một người có uy tín do có nhiều dân tộc cùng sinh sống, ở địa bàn đặc biệt khó khăn, biên giới, xung yếu, phức tạp về an ninh, trật tự: căn cứ đề nghị của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ban, ngành liên quan tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định số lượng và việc bình chọn, xét công nhận người có uy tín đối với các thôn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn, xét công nhận toàn tỉnh không vượt quá tổng số thôn vùng dân tộc thiểu số của tỉnh.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

- Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg;

- Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBDT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của liên Bộ: Ủy ban Dân tộc- Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

ỦY BAN DÂN TỘC

Biểu mẫu 01

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên thôn), ngày.....tháng..... năm

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ LIÊN NGÀNH THÔN

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thôn xã..... tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà):..... Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình;

2. Nội dung

Bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của thôn năm.....

3. Kết quả

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp thống nhất:

- Ông (bà):.....năm sinh.....dân tộc.....đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người).....* =....% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thônnăm.....;

- Ông (bà):.....năm sinh.....dân tộc.....đạt số phiếu (hoặc số người biểu quyết)...../tổng số phiếu (hoặc tổng số người)..... =....% bình chọn, đề nghị là người có uy tín của thônnăm.....**

Biên bản được các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua với.....% đại biểu dự họp tán thành và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Cuộc họp kết thúc hồigiờ..... phút cùng ngày./.

Thư ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy

(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín (tham dự với vai trò đại diện, giám sát); trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp tán thành và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

** Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau (ở lần bình chọn thứ 2) thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã xem xét, quyết định.

Biểu mẫu 02

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**KIỂM TRA, RÀ SOÁT KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN
NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM**

Hôm nay, vào hồigiờ.....ngàytháng.....năm
tại UBND xã.....huyện.....tỉnh (thành phố).....

1. Thành phần:

- Chủ trì: Ông (bà).....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) ;
- Đại diện Đảng ủy xã(ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh):.....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

2. Nội dung: Kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn trong xã năm

3. Kết quả:

Căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc – Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ Biên bản Hội nghị liên ngành của các thôn gửi Ủy ban nhân dân xã về việc bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín;

Sau khi kiểm tra, rà soát kết quả bình chọn, đề nghị xét công nhận người có uy tín của các thôn, các đại biểu dự họp đã thảo luận và thống nhất các trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện đề nghị công nhận là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm(theo biểu kèm theo biên bản này).

Các thành viên tham dự họp thống nhất lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được.....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồigiờ.....phút cùng ngày./.

Thư ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể xã

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã

(ký, ghi rõ họ tên)

**TỔNG HỢP KIỂM TRA, RÀ SOÁT
KẾT QUẢ BÌNH CHỌN, ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN NGƯỜI CÓ UY TÍN
CỦA CÁC THÔN TRONG XÃ NĂM**

(Kèm theo Biên bản họp UBND xã.....ngày..... tháng..... năm))

| Số TT | Họ và tên | Năm sinh | Giới tính | | Dân tộc | Nơi cư trú | Kết quả kiểm tra, rà soát | | |
|----------------|-----------|----------|-----------|----|---------|------------|---------------------------|--------------------|--------|
| | | | Nam | Nữ | | | Đủ điều kiện | Không đủ điều kiện | Lý do* |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | |
| Tổng số | | | | | | | | | |

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Biểu mẫu 03

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính)
UBND TỈNH.....

TỔNG HỢP DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND... ngày.....tháng.....năm.....của UBND tỉnh.....)

| Số TT | Huyện/Xã/ Họ tên NCUT | Năm sinh | Giới tính | | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn, tổ dân phố và tương đương) | Thành phần NCUT | | | | | | | | | Ghi chú |
|-----------|-----------------------|----------|-----------|-----|---------|----------------------------------------------|-----------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------|---------------------------|----------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|---------|
| | | | Nam | Nữ | | | Già làng | Trưởng dòng họ, tộc trưởng | Trưởng thôn, bản và tương đương | Cán bộ nghỉ hưu | Sư sãi, chức sắc tôn giáo | Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng | Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ | Người sản xuất, kinh doanh giỏi | Thành phần khác | |
| (1) | (2) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) |
| I | Huyện A | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Xã X | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Triệu Hứa X | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Ma A Y | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Xã B | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Lâm Văn B | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Vàng Văn T | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | |
| II | Huyện B | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Xã Y | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Hoàng Văn H | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Bàn Hữu P | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Cộng toàn Tỉnh | | | | | | | | | | | | | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

TM.UBND TỈNH.....

(Họ tên, ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(8). Đề nghị ghi rõ: thôn, bản, làng, phum, sóc... và tương đương;

Đối với tổ dân phố, khu phố, tiểu khu và tương đương: Ghi cụ thể số nhà, ngõ/ngách, đường, hẻm...

(9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17): Ghi cụ thể đúng thành phần của người có uy tín

Biểu mẫu 03

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính)

UBND TỈNH.....

TỔNG HỢP DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND... ngày.....tháng.....năm.....của UBND tỉnh.....)

| SốTT | Huyện/Xã/ Họ tên NCUT | Năm sinh | Giới tính | | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn, tổ dân phố và tương đương) | Thành phần NCUT | | | | | | | | | Ghi chú |
|-----------|-----------------------|----------|-----------|-----|---------|----------------------------------------------|-----------------|----------------------------|---------------------------------|-----------------|---------------------------|----------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------|-----------------|---------|
| | | | Nam | Nữ | | | Già làng | Trưởng dòng họ, tộc trưởng | Trưởng thôn, bản và tương đương | Cán bộ nghỉ hưu | Sư sãi, chức sắc tôn giáo | Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng | Nhà giáo, thầy thuốc, nhân sĩ | Người sản xuất, kinh doanh giỏi | Thành phần khác | |
| (1) | (2) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) | (16) | (17) | (18) |
| I | Huyện A | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Xã X | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Triệu Hứa X | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Mã A Y | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Xã B | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Lâm Văn B | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Vàng Văn T | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | |
| II | Huyện B | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Xã Y | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Hoàng Văn H | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Bàn Hữu P | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Cộng toàn Tỉnh | | | | | | | | | | | | | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ghi rõ họ, tên, chữ ký)

TM.UBND TỈNH.....

(Họ tên, ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(8). Đề nghị ghi rõ: thôn, bản, làng, phum, sóc... và tương đương;

Đối với tổ dân phố, khu phố, tiểu khu và tương đương: Ghi cụ thể số nhà, ngõ/ngách, đường, hồ... ;

(9), (10), (11), (12), (13), (14), (15), (16), (17): Ghi cụ thể đúng thành phần của người có uy tín

Biểu mẫu 04

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC, ngày 10/01/2014)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên thôn), ngàytháng..... năm

BIÊN BẢN
HỌP LIÊN NGÀNH THÔN
ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thônxã.....tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà):..... Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): số lượng tối thiểu 03 (ba) hộ gia đình.

2. Nội dung

Rà soát, đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm

3. Kết quả

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc – Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp đã thống nhất đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm đối với:

- Ông (bà):.....năm sinh.....dân tộc.....
- vớisố phiếu/tổng số phiếu =...% *
- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):.....

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Biên bản thông qua và được.....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồigiờ..... phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của Hội nghị liên ngành thôn.

Biểu mẫu 04

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC, ngày 10/01/2014)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Tên thôn), ngàytháng..... năm

BIÊN BẢN
HỌP LIÊN NGÀNH THÔN
ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm, tại (ghi rõ địa điểm tổ chức) thônxã.....tổ chức Hội nghị liên ngành thôn.

1. Thành phần

- Chủ trì: Ông (bà):..... Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.
- Đại diện các hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): số lượng tối thiểu 03 (ba) hộ gia đình.

2. Nội dung

Rà soát, đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm

3. Kết quả

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc – Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, sau khi thảo luận, xem xét, cuộc họp đã thống nhất đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn năm đối với:

- Ông (bà):.....năm sinh.....dân tộc.....
- vớisố phiếu/tổng số phiếu =....% *
- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):.....

Các thành viên tham dự họp thống nhất thông qua và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại thôn, 01 bản gửi Ủy ban nhân dân xã. Biên bản thông qua và được.....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồigiờ..... phút cùng ngày./.

Thư ký
(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện hộ dân
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện các Đoàn thể
(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Chi ủy
(ký, ghi rõ họ tên)

(*) Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của Hội nghị liên ngành thôn.

Biểu mẫu 05

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC, ngày 10/01/2014)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**KIỂM TRA, RÀ SOÁT ĐỀ NGHỊ ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH
NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM**

Hôm nay, vào hồigiờ.....ngàytháng.....năm
tại UBND xã.....huyện.....

1. Thành phần:

- Chủ trì: Ông (bà).....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã
- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh ;
- Đại diện Đảng ủy xã (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện Ủy ban MTTQ xã (ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã (ghi rõ họ, tên, chức danh): Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia.

2. Nội dung: Họp xem xét đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm

3. Kết quả:

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 của liên bộ Ủy ban Dân tộc – Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 18/2011/QĐ-TTg ngày 18/3/2011 và Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg ngày 07/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và Biên bản họp liên ngành của thôn gửi UBND xã đề nghị xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm

Sau khi kiểm tra, xem xét đề nghị của thôn....., cuộc họp đã thống nhất đề nghị UBND huyện xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nămđối với các trường hợp sau:

- Ông (bà):.....năm sinh.....dân tộc.....
vớisố phiếu/tổng số phiếu =.....%. Lý do (nếu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):.....;

- Ông (bà):.....năm sinh.....dân tộc.....
vớisố phiếu/tổng số phiếu =.....%. Lý do (nếu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):.....;

Các thành viên tham dự họp đã thống nhất và lập biên bản thành 02 bản có giá trị như nhau, 01 bản lưu tại UBND xã, 01 bản gửi UBND huyện.

Biên bản thông qua và được.....% đại biểu dự họp tán thành. Cuộc họp kết thúc hồigiờ.....phút cùng ngày ./.

Thư ký

(ký, ghi rõ họ tên)

Chủ trì

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đại diện các Đoàn thể xã

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện UBMTTQ xã

(ký, ghi rõ họ tên)

Đại diện Đảng ủy xã

(ký, ghi rõ họ tên)